

Số: 46/QĐ-PTDTNTHTG

Tuần Giáo, ngày 08 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách Quý I năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG PT DTNT THPT HUYỆN TUẦN GIÁO

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TTBTC ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-SGDĐT ngày 27/12/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai thực hiện dự toán thu- chi ngân sách Quý I năm 2025 của trường Phổ thông DTNT THPT huyện Tuần Giáo (biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận văn phòng và các bộ phận chuyên môn có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KT.



Hoàng Thị Duyên

Đơn vị: TRƯỜNG PHỔ THÔNG DTNT THPT HUYỆN TUẦN GIÁO
Chương: 422



CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ I NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số 46/QĐ-PTDNTHTG ngày 08/4/2025 của Trường PTDTNT THPT huyện Tuần Giáo)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Thực hiện Quý I năm 2025	So sánh	
				Dự toán (tỷ lệ %)	Cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
2	Phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp.....				
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				
2	Phí				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	20.034.000.000	6.795.883.698	34%	157%
I	Nguồn ngân sách trong nước	20.034.000.000	6.795.883.698	34%	157%
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng				
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	20.034.000.000	6.795.883.698	34%	157%
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	10.039.400.000	2.362.526.780	24%	140%
	Trong đó:				
	- Đã bao gồm kinh phí tiết kiệm 10% thực hiện điều chỉnh lương	112.000.000	-	0%	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	9.994.600.000	4.433.356.918	44%	158%
	Trong đó:				
	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP	391.600.000	3.510.000	1%	
	Chính sách miễn, giảm học phí theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP	60.000.000		0%	0%
	Học bổng học sinh dân tộc nội trú	8.646.000.000	4.314.024.000	50%	131%
	Hỗ trợ chi phí học tập theo thông tư 109/TTLT-BTC-BGDDT	693.000.000	50.546.710	7%	75%
	Hỗ trợ lương hợp đồng nấu ăn tại các trường DTNT	174.000.000	65.276.208	38%	72%
	Phần mềm quản lý lương	15.000.000			
	Phần mềm quản lý ngân sách	15.000.000			